

Website : www.rangdongvn.com

THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính gửi : Quý cổ đông :

Địa chỉ :

Là cổ đông của Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông

Với quyền sở hữu : cổ phần
mệnh giá 10.000 đồng / 01 cổ phiếu, trị giáđồng.

Trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Được tổ chức vào hồi: **13 giờ 00, ngày 06 tháng 5 năm 2017.**

Địa điểm: Trụ sở chính Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng đông

Số 87- 89 phố Hạ đình - phường Thanh xuân trung - quận Thanh xuân - TP Hà nội .

Trân trọng kính mời quý Cổ Đông đến dự họp đúng giờ !

Hà nội, ngày tháng 4 năm 2017

Ghi chú :

- Nội dung Đại hội được đăng tải trên Website : www.rangdongvn.com
- Khi đến dự Đại hội đề nghị Quý cổ đông vui lòng đem theo thư mời, giấy CMND hoặc hộ chiếu, giấy uỷ quyền hợp lệ (trong trường hợp uỷ quyền).
- Điện thoại liên hệ: P.TKKTTC: Chị Hiền: 0912359503
Anh Kết: 0913238722



Ngô Ngọc Thanh

NẾU QUÍ CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN DỰ HỌP XIN ĐIỀN VÀO GIẤY ỦY QUYỀN DƯỚI ĐÂY

GIẤY ỦY QUYỀN

Cổ đông :CMND (ĐKKD) số

Địa chỉ :

Là cổ đông của Công ty với quyền sở hữu :cổ phần.

Nay uỷ quyền cho :CMND (ĐKKD) số

Địa chỉ :

Được đại diện cho Bên uỷ quyền đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và biểu quyết với tư cách cổ đông .

....., ngày.....thángnăm 2017

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)





DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
NGÀY ĐẠI HỘI : 06/5/2017

Số TT	Thời gian	Nội dung	Người trình bày hoặc chủ trì
1	13h00' + 14h00'	Đăng ký đại biểu, nhận thẻ biểu quyết.	Ban tổ chức
2	14h00' ÷ 14h10'	Khai mạc Đại hội. Bầu Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội. Bầu Ban kiểm tra tư cách đại biểu.	
3	14h10' ÷ 14h50'	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc:	Ông Nguyễn Đoàn Kết Ủy viên HĐQT - Trưởng phòng TKKTTC
3.1	14h10' ÷ 14h15'	Báo cáo tóm tắt BC Tài chính 2016 đã được kiểm toán và được HĐQT phê duyệt.	
3.2	14h15' ÷ 14h25'	Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.	
3.3	14h25' ÷ 14h40'	Báo cáo thực hiện đầu tư phát triển Công ty 5 năm 2012 ÷ 2016; Định hướng kế hoạch đầu tư phát triển Công ty 5 năm 2017 ÷ 2022.	Ông Trần Trung Tường Ủy viên HĐQT - Phó TGD
4	14h40' ÷ 14h50'	Báo cáo của Ban kiểm soát.	Ông Quách Thành Chương Trưởng Ban kiểm soát
5	14h50' ÷ 15h20'	Báo cáo của Hội đồng quản trị :	
5.1	14h50' ÷ 15h10'	Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty và tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2012 ÷ 2016; Định hướng kế hoạch 2017 ÷ 2022.	
5.2	15h10' ÷ 15h20'	Tờ trình của HĐQT về : 5.2.1-Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ năm 2016. 5.2.2-Dự kiến mức cổ tức năm 2017. 5.2.3-Phát hành cổ phiếu ưu đãi cho cán bộ nhân viên trong Công ty (ESOP). 5.2.4- Thù lao HĐQT, Ban KS: Thực hiện năm 2016 và kế hoạch năm 2017. 5.2.5- Đề xuất Công ty kiểm toán báo cáo tài chính 2017.	Bà Ngô Ngọc Thanh Chủ tịch HĐQT
5.3	15h20' ÷ 15h25'	Báo cáo của Ban kiểm tra tư cách đại biểu.	Ông Bùi Bá Hinh Ủy viên Ban kiểm soát
6	15h25' ÷ 15h45'	Báo cáo của Trưởng ban chỉ đạo thực hiện cơ chế mới của Công ty.	Ông Vương Bích Sơn Phó TGD
7	15h45' ÷ 16h25'	Đại hội thảo luận và biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.	Ông Nguyễn Đoàn Thăng Phó CT HĐQT - TGD
8	16h25' ÷ 16h40'	Nghỉ giải lao.	

Số TT	Thời gian	Nội dung	Người trình bày hoặc chủ trì
9	16h40' ÷ 18h35'	Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022.	Ông Nguyễn Đoàn Thăng Phó CT HĐQT - TGD
9.1	16h40' ÷ 16h50'	Thông qua Quy chế bầu cử.	
9.2	16h50' ÷ 17h00'	Bầu Ban bầu cử.	
9.3	17h00' ÷ 17h15'	Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.	Ban bầu cử
9.4	17h15' ÷ 17h45'	Đại hội tiếp tục thảo luận.	Ông Nguyễn Đoàn Thăng Phó CT HĐQT - TGD
9.5	17h45' ÷ 17h55'	Công bố kết quả bầu cử.	Ban bầu cử
10	17h55' ÷ 18h10'	Thông qua Nghị quyết của Đại hội.	Bà Nguyễn Hồng Yến Thư ký Đại hội
	18h15'	Bế mạc Đại hội.	Đoàn Chủ tịch Đại hội

Tùy tình hình thực tế của Đại hội, Đoàn Chủ tịch sẽ điều chỉnh nội dung, thời gian cho hợp lý.

BAN TỔ CHỨC

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT
NĂM 2016****I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

TT	TÀI SẢN	CUỐI KỲ	ĐẦU KỲ
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	1 871 203 520 307	1 794 822 796 539
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	478 303 724 201	402 413 927 711
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	246 378 666 666	186 200 000 000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	302 186 767 326	203 412 533 349
4	Hàng tồn kho	842 012 049 532	1 002 477 585 761
5	Tài sản ngắn hạn khác	2 322 312 582	318 749 718
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	225 647 203 022	191 634 557 903
1	Các khoản phải thu dài hạn	671 092 457	698 900 432
2	Tài sản cố định	222 435 242 859	188 325 014 977
	- Tài sản cố định hữu hình	192 260 090 748	159 837 482 697
	- Tài sản cố định thuê tài chính	-	-
	- Tài sản cố định vô hình	30 175 152 111	28 487 532 280
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Tài sản dở dang dài hạn	91 893 153	154 011 398
5	Đầu tư tài chính dài hạn	-	-
6	Tài sản dài hạn khác	2 448 974 553	2 456 631 096
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2 096 850 723 329	1 986 457 354 442
IV	NỢ PHẢI TRẢ	1 480 902 755 547	1 446 222 474 692
1	Nợ ngắn hạn	1 480 065 269 153	1 445 379 744 298
2	Nợ dài hạn	837 486 394	842 730 394
V	VỐN CHỦ SỞ HỮU	615 947 967 782	540 234 879 750
1	Vốn chủ sở hữu	615 947 967 782	540 234 879 750
	- Vốn góp của chủ sở hữu	115 000 000 000	115 000 000 000
	- Thặng dư vốn cổ phần	175 056 500 000	175 056 500 000
	- Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
	- Cổ phiếu quỹ	-	-
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
	- Các quỹ	201 835 976 660	173 567 627 562
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	124 055 491 122	76 610 752 188
	- Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	-	-
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
	- Nguồn kinh phí	-	-
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	-	-
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	2 096 850 723 329	1 986 457 354 442

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	2 940 838 888 341	2 662 966 736 613
2	Các khoản giảm trừ	1 382 816 066	3 526 330 593
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	2 939 456 072 275	2 659 440 406 020
4	Giá vốn hàng bán	2 335 741 879 807	2 177 747 278 877
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	603 714 192 468	481 693 127 143
6	Doanh thu hoạt động tài chính	17 837 447 447	27 999 473 030
7	Chi phí tài chính	51 208 746 226	64 871 439 348
8	Chi phí bán hàng	285 039 832 234	218 553 036 534
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	96 759 825 071	101 502 188 215
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	188 543 236 384	124 765 936 076
11	Thu nhập khác	2 395 325 129	3 012 672 518
12	Chi phí khác	2 030 743 977	1 624 028 022
13	Lợi nhuận khác	364 581 152	1 388 644 496
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	188 907 817 536	126 154 580 572
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	41 852 326 414	32 293 828 384
16	Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	147 055 491 122	93 860 752 188
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	12 787	8 162

Lập, ngày 31 tháng 3 năm 2017

LẬP BIỂU



Vũ Thị Ngọc

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Hoàng Trung

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Ngô Ngọc Thanh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT
QUÝ I - 2017**I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

TT	TÀI SẢN	CUỐI KỲ	ĐẦU KỲ
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	1 864 381 173 104	1 871 203 520 307
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	506 858 728 406	478 303 724 201
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	252 820 100 029	246 378 666 666
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	412 459 983 397	302 186 767 326
4	Hàng tồn kho	691 498 270 109	842 012 049 532
5	Tài sản ngắn hạn khác	744 091 163	2 322 312 582
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	218 802 042 654	225 647 203 022
1	Các khoản phải thu dài hạn	671 092 457	671 092 457
2	Tài sản cố định	216 095 878 159	222 435 242 859
	- Tài sản cố định hữu hình	186 102 213 038	192 260 090 748
	- Tài sản cố định thuê tài chính	-	-
	- Tài sản cố định vô hình	29 993 665 121	30 175 152 111
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Tài sản dở dang dài hạn	54 751 123	91 893 153
5	Đầu tư tài chính dài hạn	-	-
6	Tài sản dài hạn khác	1 980 320 915	2 448 974 553
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2 083 183 215 758	2 096 850 723 329
IV	NỢ PHẢI TRẢ	1 419 182 114 779	1 480 902 755 547
1	Nợ ngắn hạn	1 418 344 628 385	1 480 065 269 153
2	Nợ dài hạn	837 486 394	837 486 394
V	VỐN CHỦ SỞ HỮU	664 001 100 979	615 947 967 782
1	Vốn chủ sở hữu	664 001 100 979	615 947 967 782
	- Vốn góp của chủ sở hữu	115 000 000 000	115 000 000 000
	- Thặng dư vốn cổ phần	175 056 500 000	175 056 500 000
	- Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
	- Cổ phiếu quỹ	-	-
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
	- Các quỹ	201 835 976 660	201 835 976 660
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	172 108 624 319	124 055 491 122
	- Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	-	-
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
	- Nguồn kinh phí	-	-
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	-	-
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	2 083 183 215 758	2 096 850 723 329

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TT	Chỉ tiêu	Quý 1 - 2017	Quý 1 - 2016
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	879 389 216 390	813 377 594 717
2	Các khoản giảm trừ	672 253 981	260 447 520
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	878 716 962 409	813 117 147 197
4	Giá vốn hàng bán	694 848 891 908	685 486 651 921
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	183 868 070 501	127 630 495 276
6	Doanh thu hoạt động tài chính	4 463 056 104	1 553 951 328
7	Chi phí tài chính	11 191 628 787	12 692 689 685
8	Chi phí bán hàng	91 578 000 718	58 806 190 022
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	24 847 923 369	21 054 712 085
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	60 713 573 731	36 630 854 812
11	Thu nhập khác	218 641 668	85 699 073
12	Chi phí khác	-	-
13	Lợi nhuận khác	218 641 668	85 699 073
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	60 932 215 399	36 716 553 885
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	12 879 082 202	8 836 777 200
16	Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	48 053 133 197	27 879 776 685
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4 179	2 424

Lập, ngày 20 tháng 4 năm 2017

LẬP BIỂU



Vũ Thị Ngọc

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Hoàng Trung

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Ngô Ngọc Thanh

TỜ TRÌNH
của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

I/ Phê chuẩn báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán và Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty phê duyệt.

II/ Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016.

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ/ Tổng lợi nhuận sau thuế	Số tiền	Ghi chú
A	B	1	2	3
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		188.907.817.536	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp		41.852.326.414	
3	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN		147.055.491.122	
4	Trích lập các quỹ và chia cổ tức			
4.1	Quỹ dự phòng tài chính			Không trích do đã trích đủ 10% vốn điều lệ theo Điều lệ.
4.2	Quỹ phúc lợi	15%	22.058.323.668	
4.3	Quỹ khen thưởng	10%	14.705.549.112	
4.4	Chia cổ tức: tỷ lệ 40% vốn điều lệ và trả bằng tiền mặt.	31,3%	46.000.000.000	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016.
	Bổ sung thêm cổ tức = 5% vốn điều lệ	3,9%	5.750.000.000	Trình xin ý kiến ĐHĐCĐ 2017
4.5	Quỹ nghĩa tình Hoàng Sa – Trường Sa, Quỹ từ thiện xã hội.	02%	2.941.109.822	
4.6	Quỹ phát triển tiềm lực khoa học công nghệ	20%	29.411.098.221	
4.7	Quỹ đầu tư phát triển		31.939.410.296	Chia cổ tức = 40% vốn điều lệ
	*Quỹ đầu tư phát triển		26.189.410.296	Nếu chia cổ tức = 45% vốn điều lệ.

III/ Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2017.

- 1- Doanh thu 3.056 tỷ, tăng 04% so với thực hiện năm 2016.
- 2- Lợi nhuận thực hiện trước thuế: tối thiểu bằng 90% thực hiện năm 2016, bằng 170 tỷ.
- 3- Cổ tức = 50% vốn điều lệ và trả bằng tiền.

Thời gian thanh toán cổ tức chia làm 2 đợt:

- + Đợt 1: Tháng 9/2017, trả 25 % (bao gồm cả 5% bổ sung 2016).
- + Đợt 2: Tháng 4/2018, trả 30 %.

IV/ Dành chi phí thích đáng cho công tác chống hàng giả, hàng nhái nhãn hiệu Rạng Đông, bảo vệ thương hiệu Công ty.

V/ Quỹ phát triển tiềm lực khoa học công nghệ tối đa bằng 20% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp. Giao các thành viên HĐQT kiêm nhiệm điều hành và Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty quyết định việc sử dụng Quỹ phát triển tiềm lực khoa học công nghệ.

VI/ Đề xuất bổ sung, sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

VII/ Báo cáo tiền trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2016.

Chủ tịch, Phó chủ tịch:	$3.000.000^d \times 12 \text{ tháng} \times 2 \text{ người} =$	72.000.000 ^d
3 ủy viên HĐQT:	$2.500.000^d \times 12 \text{ tháng} \times 3 \text{ người} =$	96.000.000 ^d
Cộng:		162.000.000 ^d
3 thành viên BKS:	$1.600.000^d \times 12 \text{ tháng} \times 3 \text{ người} =$	57.600.000 ^d

Tổng cộng: **219.600.000^d**
(Kể cả đã nộp thuế TNCN)

VIII/ Dự kiến thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017

Bảng mức thực hiện 2016.

IX/ Đại hội nhất trí giao HĐQT và cơ quan điều hành Công ty: quyết định các cơ chế, thủ tục pháp lý cần thiết, gắn trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi giữa Người lao động và Công ty nhằm chống chảy máu chất xám đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp, cán bộ quản lý, nhân viên kỹ thuật và nghiệp vụ có trình độ và kinh nghiệm, đội ngũ khung, lực lượng thợ đầu đàn, các công nhân viên lao động nòng cốt tích cực giỏi nghề để ổn định lực lượng lao động, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, kịp thích ứng với yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Đồng thời tranh thủ tối đa sự hợp tác, hỗ trợ của các chuyên gia ngoài Công ty ở Việt Nam và nước ngoài nhằm thực hiện thành công Mô hình Quản trị chiến lược phát triển bền vững Công ty giai đoạn 2017 - 2020.

X/ Đề xuất Công ty kiểm toán báo cáo tài chính 2017.

Thực hiện theo mục 5 điều 21 Thông tư 121 ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính.

Xin kính trình Đại hội.

Hà nội, ngày tháng 4 năm 2017

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2017.

Dự thảo
TỜ TRÌNH

Về việc: Phát hành cổ phiếu ưu đãi cho CBNV trong Công ty (ESOP)

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông

Để thực hiện thành công Mô hình Quản trị chiến lược phát triển bền vững Công ty giai đoạn 2017 – 2020, nhằm gắn kết lợi ích và trách nhiệm của người lao động – nhân tố con người Rạng Đông với hiệu quả sản xuất – kinh doanh của Công ty, tạo thêm động lực thực sự trong hiện thực hóa chiến lược phát triển của các đơn vị, trong triển khai thực hiện thường xuyên có hiệu quả cả 2 con đường: Đổi mới sáng tạo từ trên xuống và Cải tiến liên tục từ dưới lên, thực hiện tích hợp và đồng bộ các công cụ quản trị tiên tiến, thực hiện thành công 3 bước chuyển đột phá chiến lược của Công ty.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Quý cổ đông, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2017 Chương trình phát hành cổ phiếu ưu đãi (ESOP) năm 2017 cho cán bộ lãnh đạo – quản lý các cấp và CBCNLĐ xuất sắc đặc cách các kỳ thi đua trong năm của Công ty (sau đây gọi tắt là Chương trình ESOP) cụ thể như sau:

1/ Phương án thực hiện:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đ/ CP.
- Số lượng cổ phiếu ESOP phát hành: 345.000 CP (tương đương 03 % vốn điều lệ của Công ty).
- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 3.450.000.000 đồng.
- Phương thức phát hành: phát hành cổ phiếu ưu đãi (ESOP) cho CBNV trong Công ty.
- Đối tượng và thủ tục phát hành: Chương trình ESOP áp dụng đối với CBNV đủ tiêu chuẩn được Ban Đại diện giữa 2 kỳ Hội nghị CNLĐ Công ty xét, đề xuất danh sách theo Quy chế phát hành cổ phiếu ưu đãi cho CBNV trong Công ty và trình HĐQT Công ty phê duyệt.
- Giá phát hành: do HĐQT quyết định nhưng không thấp hơn giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm phát hành.
- Hạn chế chuyển nhượng: 5 năm.
- Mục đích của việc phát hành: Phát hành cổ phiếu ưu đãi (Chương trình ESOP) và tăng vốn điều lệ.
- Mục đích sử dụng vốn từ đợt phát hành: bổ sung vốn lưu động.
- Thời gian dự kiến phát hành: Trong quý 4/2017.
- Tiêu chí lựa chọn: Do HĐQT quyết định.

2/ ĐHĐCĐ thường niên 2017 thông qua và ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề sau:

2.1- Quyết định quy chế phát hành cổ phiếu ưu đãi cho CBNV trong Công ty (chương trình ESOP) và kế hoạch cụ thể, quy định chi tiết về tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP; Giá phát hành, thời gian thực hiện, các điều kiện ràng buộc, các quyền và nghĩa vụ có liên quan đến cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP; Quyết định và xử lý các vấn đề khác liên quan đến chương trình ESOP; Điều chỉnh thay đổi của chương trình (nếu có) phù hợp với quy định của Pháp luật.

- 2.2- Xử lý số cổ phiếu ưu đãi phát hành không bán hết trong trường hợp người được quyền mua không mua hết với điều kiện các cổ phiếu đó không được bán với các điều kiện thuận lợi hơn so với các điều kiện phát hành đã quy định tại Quy chế phát hành cổ phiếu ưu đãi cho CBNV trong Công ty (chương trình ESOP) (2.1).
- 2.3- Lập các văn bản, hồ sơ, thủ tục cần thiết xin phép phát hành cổ phiếu gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- 2.4- Chốt thời điểm thực hiện quyền.
- 2.5- Thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch & Đầu tư Hà Nội sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.
- 2.6- Thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức Vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.
- 2.7- Thực hiện việc đăng ký bổ sung và lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành cho CBNV theo phương án đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

Kính trình Đại hội thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Cổ đông.
- HĐQT; Ban kiểm soát.
- Ban Tổng giám đốc.
- Lưu.

Hà nội, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO
QUI CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG
NHIỆM KỲ 2017 - 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/HQ13 được Quốc hội khóa 13 thông qua ngày 16/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bóng đèn phích nước Rạng đông.
Việc bầu cử HĐQT và BKS tại ĐHCĐ Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng đông được tiến hành theo những qui định sau đây:

Điều 1: Chủ toạ Đoàn tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử, cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS.
- Giải quyết các khiếu nại về bầu cử (nếu có).

Điều 2: Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị : **05 người**
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát : **03 người**
- Số lượng ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát : Phụ thuộc vào số lượng đề cử của cổ đông và nhóm cổ đông đủ điều kiện đề cử ứng cử viên.
- Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát : **05 năm**
- Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát : theo Điều lệ Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng đông.

Điều 3: Tiêu chuẩn ứng viên tham gia HĐQT và BKS:

Tuân thủ các qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng đông.

Điều 4: Nguyên tắc bầu cử:

- Tuân thủ các qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng đông.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu / đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông / đại diện cổ đông dự họp.

- Mỗi lần bầu cử, một cổ đông hoặc đại diện cổ đông dự họp chỉ được phát phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu, trong đó : 01 phiếu bầu thành viên HĐQT, 01 phiếu bầu thành viên BKS.
- Ban Bầu cử do Chủ tọa Đoàn đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban bầu cử không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT hoặc BKS.
- Theo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và bỏ phiếu kín.

Điều 5: Hình thức và phương thức bầu cử:

5.1. Hình thức bầu cử:

Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội; tiến hành bầu đồng thời HĐQT và BKS bằng hai loại phiếu bầu cử có màu và nội dung cụ thể khác nhau.

5.2. Phương thức bầu cử:

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS thực hiện bỏ theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được uỷ quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS;
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

Điều 6: Phiếu bầu cử:

6.1 - Nội dung của Phiếu bầu cử:

Phiếu bầu do Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng đông phát hành, có in sẵn danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự A, B, C theo tên, ghi đầy đủ họ và tên, có dấu treo của Công ty, mã số cổ đông và số cổ phần sở hữu / đại diện có quyền biểu quyết và tổng số quyền biểu quyết mà họ đại diện tương ứng. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban bầu cử.

6.2 - Cách ghi Phiếu bầu cử:

* Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông điền số phiếu tín nhiệm cho mỗi thành viên mà mình tín nhiệm sao cho tổng số phiếu tín nhiệm của các thành viên được bầu phải bằng hoặc thấp hơn số cổ phần biểu quyết của mỗi cổ đông, đại diện cổ đông.

Cụ thể:

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “ Số phiếu bầu “ tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.
- Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông điền số “0” hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu“

- Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (= số cổ phần x số thành viên được bầu).
- Trong trường hợp có sự sai lỗi hoặc nhầm lẫn, cổ đông hoặc đại diện cổ đông có thể liên hệ với Ban bầu cử để xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu bầu cử cũ.

6.3 - Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử:

6.3.1 - **Phiếu bầu hợp lệ** là phiếu bầu được in sẵn do Ban tổ chức phát ra có đóng dấu Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng đông, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài qui định cho phiếu bầu. (Qui định tại điểm 6.1)

6.3.2 - **Phiếu bầu được coi là không hợp lệ khi vi phạm một trong các lỗi sau:**

- Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành hoặc không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xoá lên tên của (các) ứng cử viên;
- Phiếu gạch toàn bộ tên các ứng cử viên.
- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.
- Phiếu có tẩy xoá, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo qui định.
- Phiếu bầu cho những người không có tên trong Danh sách ứng cử viên mà Đại hội đồng cổ đông đã quyết định;
- Phiếu bầu số người vượt quá số lượng tối đa thành viên HĐQT, BKS theo qui định tại Điều 2 của Qui chế bầu cử này;
- Phiếu có tổng số cổ phần biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông sở hữu hoặc được uỷ quyền;

Các phiếu không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả bầu cử.

Điều 7: Bỏ phiếu và kiểm phiếu:

Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban bầu cử giám sát. Việc bỏ phiếu kết thúc sau khi các cổ đông cuối cùng đã bỏ phiếu vào hòm phiếu.

Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

Ban bầu cử có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội và cùng với Chủ tọa Đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

Điều 8: Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử:

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định đã đạt tỷ lệ số cổ phần bầu (tín nhiệm) cao nhất cho đến khi đủ số thành viên qui định tại Điều lệ Công ty và Qui chế này;

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.
- Trường hợp bầu cử không đạt đủ 05 thành viên HĐQT và 03 thành viên BKS, Đại hội sẽ tiếp tục bầu cử các đợt sau cho đến khi đủ số thành viên theo qui định tại Điều lệ Công ty.

Điều 9: Khiếu nại:

Nếu xét thấy có những hành vi gian dối hoặc vi phạm Điều lệ Công ty có liên quan đến cuộc bầu cử này, cổ đông, đại diện cổ đông đều có quyền chất vấn. Chủ tọa Đoàn, Ban bầu cử có trách nhiệm giải trình và làm rõ các vấn đề chất vấn của cổ đông, và phải chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10: Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

BAN TỔ CHỨC

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU
(Kèm theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS
Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng đông nhiệm kỳ 2017 - 2022)

1- Quy định về việc bầu dòn phiếu:

Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS tại ĐHĐCĐ được tiến hành theo nguyên tắc bầu dòn phiếu, trong đó cổ đông đại diện cổ đông có quyền sử dụng tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên với số lượng bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần phiếu biểu quyết còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng cử viên đó. Số lượng ứng cử viên được bầu trong mỗi phiếu không được vượt quá số lượng tối đa được phép bầu.

2- Cách thức bầu:

a - Xác định tổng số phiếu biểu quyết của 1 cổ đông (hoặc đại diện cổ đông):

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được xác định theo công thức sau:

$$\begin{array}{l} \text{Tổng số phiếu} \\ \text{biểu quyết} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Tổng số cổ phần} \\ \text{nắm giữ hoặc đại diện} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Số thành viên} \\ \text{được bầu} \end{array}$$

Ví dụ 1:

Số lượng thành viên bầu vào HĐQT là 05 người (trong tổng số người được giới thiệu),

Số lượng thành viên bầu vào BKS là 03 người (trong tổng số người được giới thiệu).

Ông X là cổ đông nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, phiếu biểu quyết HĐQT của ông X là $(1.000 * 5) = 5.000$ phiếu

và phiếu biểu quyết BKS là $(1.000 * 3) = 3.000$ phiếu

b - Cách thức bỏ phiếu:

b.1 - Đối với trường hợp bầu HĐQT : Bầu lấy 5 trong tổng số ứng cử viên thì mỗi cổ đông/đại diện cổ đông chỉ được phân phối tổng số phiếu biểu quyết cho tối đa là 5 người.

b.2 - Đối với trường hợp bầu BKS : Bầu lấy 3 trong tổng số ứng cử viên thì mỗi cổ đông/đại diện cổ đông chỉ được phân phối tổng số phiếu biểu quyết cho tối đa là 3 người.

Cách ghi :

- Trên mỗi phiếu bầu cử có ghi rõ tổng số phiếu biểu quyết của người cầm phiếu.

- Khi đồng ý bầu cử cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “ Số phiếu biểu quyết ” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- Nếu không bầu cho ứng cử viên, cô đồng điền số “0” hoặc gạch chéo vào cột “ Số phiếu biểu quyết “.

- Cộng tổng số phiếu biểu quyết và ghi vào cột tổng cộng.

Lưu ý: Tổng số phiếu biểu quyết không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết đã ghi sẵn trên phiếu bầu cử.

Ví dụ 2: Khi bầu cử HĐQT, ông X chia tổng số phiếu biểu quyết của mình là 5.000 phiếu cho các ứng viên, chẳng hạn:

TT	Họ và tên ứng viên bầu HĐQT	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	2.000
2	Nguyễn Thị B	500
3	Lê Văn C	1.500
4	Đào Văn D	X
5	Trần Văn E	1.000
	Tổng cộng <i>(Không được vượt quá 5.000 phiếu)</i>	5.000

Lưu ý: Ông X có thể chỉ sử dụng ít hơn 5.000 phiếu biểu quyết để bầu cho các ứng viên. Nếu dùng quá 5.000 phiếu biểu quyết là phiếu bầu không hợp lệ.

Ví dụ 3: Khi bầu cử BKS, ông X chia tổng số phiếu biểu quyết của mình là 3.000 phiếu cho các ứng viên, chẳng hạn:

TT	Họ và tên ứng viên bầu BKS	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	1.000
2	Nguyễn Văn B	X
3	Nguyễn Văn C	2.000
	Tổng cộng <i>(Không được vượt quá 3.000 phiếu)</i>	3.000

Lưu ý: Ông X có thể chỉ sử dụng ít hơn 3.000 phiếu biểu quyết để bầu cho các ứng viên vào BKS. Nếu dùng quá 3.000 phiếu biểu quyết là phiếu bầu không hợp lệ.

BIỂU THÔNG KẾ SỔ LIỆU KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 5 NĂM 2012 ÷ 2016
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH 2017
(Kèm theo báo cáo của HĐQT tại ĐHCĐ thường niên năm 2017)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm tài chính					2017				Ghi chú			
			2011	2012	2013	2014	2015	2016		2017					
								Số lượng	So với 2012	So với 2015	Dự kiến KH cả năm		So với 2016	Thực hiện Q1/2017	So với TH Q1/2016
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Doanh thu														
1.1	Kế hoạch	Tỷ đồng	1 562	1 906	2 063	2 356	2 556	2 446	128%	96%	3 056	104%	878	108%	KH 2017/TH 2016: DK tăng 4%. Tốc độ tăng DT bình quân 5 năm 2012 ÷ 2016 bằng 9,1%/năm
1.2	Thực hiện	"	1 690	2 019	2 293	2 600	2 659	2 939	146%	111%			878	108%	
1.3	So sánh TH/KH	%	108%	106%	111%	110%	104%	120%	113%	116%					
2	Lợi nhuận														
2.1	Kế hoạch	Tỷ đồng	50	65	70	65	80	90	138%	113%	170	90%			
2.2	Thực hiện	"	80	99,8	116,4	88,8	126,2	189,9	189%	150%			61	166%	
2.3	So sánh TH/KH	%	160%	154%	166%	137%	157,7%	209,9%	137%	133%					
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	120,5	182,4	176,8	219,2	221,6	281,4	154%	127%	295	105%		82	
4	Cổ tức (tranh toán bằng tiền)	%	30%	30%	35%	35%	35%	40%	133%	114%					Từ khi CPH 2005 đến nay, Công ty đã trả cổ tức bằng tiền, tổng cộng = 311% vốn điều lệ.
5	Thu nhập BQ CBCV/LĐ người/ tháng	1000đ	6 886	8 449	9 000	9 450	10 500	12 000	142%	114%	12 600	105%			
6	Vốn chủ	Tỷ đồng	457	476	502	504	540	616	129%	114%					
	Tỷ đời: Quỹ đầu tư phát triển	"	113	129	129	129	140	150	116%	107%					
7	Giá sổ sách (Book value)	đ/cp	39 739	41 390	43 652	43 826	46 956	53 565	129%	114%					
8	Giá vốn/ Doanh thu	%	74,38%	78,11%	80,42%	78,78%	81,90%	79,47%	101,74%	97,03%					

Lập biểu - P.TKKTTC
Trưởng phòng

Ngày tháng 4 năm 2017
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN ĐOÀN KẾT

NGÔ NGỌC THANH

CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RÀNG ĐÔNG ĐƯỢC XẾP HẠNG QUA CÁC NĂM

Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
408 trong 500 DN lớn nhất Việt Nam	420 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam	402 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam	358 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam	329 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam	
173 trong 500 DN tư nhân lớn nhất Việt Nam	156 trong 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam	162 trong 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam	139 trong 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam	159 trong 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam	
771 trong 1000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam	319 trong 1000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam	387 trong 1000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (theo MST của DN).	379 trong 1000 Doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (theo MST của DN).	427 trong 1000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (theo báo cáo tài chính hợp nhất của doanh nghiệp).	
	385 trong 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam	TOP 200 Doanh nghiệp Việt Nam đạt chỉ số tốt nhất năng lực hoạt động năm 2014: -Chỉ số sinh lời tốt nhất. -Hệ số bảo toàn vốn tốt nhất. -Chỉ số doanh thu tốt nhất.	- 357 trong 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam. - TOP 100 Doanh nghiệp Việt nam đạt Chỉ số Năng lực cạnh tranh Doanh nghiệp " TOP BRANDS 2015 "	- 399 trong 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam. - TOP 100 Doanh nghiệp Việt nam đạt Chỉ số Năng lực cạnh tranh Doanh nghiệp " TOP BRANDS 2016 "	- 55 trong TOP 500 doanh nghiệp tư nhân Việt Nam Thịnh vượng. - 118 trong TOP 500 doanh nghiệp Việt Nam Thịnh vượng.

- 21 năm liên tiếp được Người tiêu dùng bình chọn Hàng Việt nam chất lượng cao.
- Liên tục từ 2005 : Được Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ SX-KD dẫn đầu Ngành Công thương.
- Năm 2016 : Được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen đã có thành tích trong SX-KD, đồng góp tích cực vào sự phát triển KT-XH của TP Hà Nội, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa Xã hội và bảo vệ Tổ quốc.
- Được Chủ tịch nước tặng Huân chương Độc lập Hàng Nhất (Lần 2) do đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa Xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Ngày 23 tháng 3 năm 2017